

Bản án số: 07/2020/HS-ST

Ngày 17-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Tuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Hữu Tỷ và ông Nguyễn Hoài Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Hứa Văn Ch, sinh năm 1997 tại tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Thôn 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn Th và bà Hoàng Thị S; vợ là Phi Pha Min K và 01 con sinh năm 2018; bị bắt tạm giữ ngày 07/12/2019 sau đó chuyển sang tạm giam, hiện nay đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Glong. **Có mặt.**

2. Lê Minh C, sinh năm 1991 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Thôn 2, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh T và bà Nguyễn Thị D; bị bắt tạm giữ ngày 21/10/2019, hiện nay đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Glong. **Có mặt.**

Bị hại:

- Ông K'M; địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

- Bà H'J; địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Có mặt.

- Ông K'B; địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

- Ông K'L; địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Đăng Ch1; Thôn 8, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Đức H; địa chỉ: Thôn 3, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hứa Văn Ch và Lê Minh C là những người nghiện ma túy; do muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng nên Ch và C rủ nhau đi trộm cắp tài sản; khoảng 12 giờ ngày 26/9/2019, C dùng xe mô tô BKS 64K7 – 8522 chở Ch và đem theo 01 lưỡi dao phát đi vào khu vực Nghĩa Trang thôn 3, xã Đ để trộm cắp lưới B40; khi quan sát thấy không có người trông coi, Ch và C đi đến phần mộ của gia đình ông K'M và bà H'J dùng lưỡi dao phát bẫy lưới B40 ra khỏi các trụ bê tông lấy được 03 cuộn lưới B40 có chiều cao 1,2m, 01 cuộn dây kẽm và 12 thanh sắt chữ “V” chiều cao 1,5m, kích thước 3,5cm x 3,5cm. Sau đó, Ch và C dùng xe mô tô chở đến cửa hàng mua bán phế liệu của ông Nguyễn Đăng Ch1 bán được 953.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài và mua ma túy của Nguyễn Văn Quý để sử dụng.

Cũng với cách thức trên, khoảng 06 giờ sáng ngày 27/9/2019, Ch và C tiếp tục đi đến khu vực Nghĩa Trang thuộc thôn 3, xã Đ dùng 01 lưỡi dao phát khác bẫy lưới B40 ra khỏi trụ bê tông lấy trộm được 02 cuộn lưới B40 có chiều cao 1,5m của gia đình ông K'B và ông K'L rồi dùng xe mô tô BKS 48B1-481.91 chở đến tiệm thu mua phế liệu bán cho ông Ch1 thì bị Cơ quan công an phát hiện. Sau đó Hứa Văn Ch và Lê Minh C bị khởi tố, C bị bắt tạm giam còn Ch bỏ trốn đến ngày 07/12/2019 thì bị bắt theo Quyết định truy nã.

Vật chứng vụ án thu giữ được: 01 cuộn lưới B40 - màu xám, chiều cao 1,2m, cân nặng 52kg; 01 cuộn lưới B40 - màu xám, chiều cao 1,2m, cân nặng 40kg; 01 cuộn lưới B40 - màu xám, chiều cao 1,2m, cân nặng 35kg; 01 cuộn dây kẽm - màu xám, cân nặng 26kg; 12 thanh sắt chữ “V” chiều cao 1,5m, kích thước 3,5cm x 3,5cm, cân nặng 26kg; 01 cuộn lưới B40 - màu xám, chiều cao 1,5m, cân nặng 74kg; 01 cuộn lưới B40 - màu xám, chiều cao 1,5m, cân nặng 70kg; 02 lưỡi dao phát bằng sắt; 01 xe mô tô BKS 64K7 – 8522 và 01 xe mô tô BKS 48B1-48191; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 130.000 đồng.

Tại bản định giá tài sản số 45, ngày 07/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đắk Glong kết luận: 01 cuộn lưới B40 - màu xám, chiều cao 1,2m, cân nặng 52kg, có giá trị còn lại là 936.000 đồng; 01 cuộn lưới B40 -

màu xám, chiều cao 1,2m, cân nặng 40kg, có giá trị còn lại là 720.000 đồng; 01 cuộn lưới B40 - màu xám, chiều cao 1,2m, cân nặng 35kg, có giá trị còn lại là 630.000 đồng; 01 cuộn dây kẽm, màu xám, cân nặng 26kg, có giá trị còn lại là 455.000 đồng; 12 thanh sắt chữ “V” chiều cao 1,5m, kích thước 3,5cm x 3,5cm, cân nặng 26kg, có giá trị còn lại là 403.000 đồng. Giá trị tài sản trộm cắp ngày 26/9/2019 là 3.144.000 đồng.

Tại bản định giá tài sản số 46, ngày 07/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đăk Glong kết luận: 01 cuộn lưới B40, màu xám, chiều cao 1,5m, cân nặng 74kg, có giá trị còn lại là 1.221.000 đồng; 01 cuộn lưới B40, màu xám, chiều cao 1,5m, cân nặng 70kg, có giá trị còn lại là 980.000 đồng. Giá trị tài sản trộm cắp ngày 27/9/2019 là 2.201.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản 02 lần trộm cắp là: 5.345.000 đồng.

Ngày 11/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 05 cuộn lưới B40; 01 cuộn dây kẽm, 12 thanh sắt cho các chủ sở hữu là ông K'M, ông K'L, ông K'B và chị H'Jang.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS, ngày 06/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong đã truy tố các bị cáo Hứa Văn Ch và Lê Minh C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo như bản cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Hứa Văn Ch và Lê Minh C mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù; về trách nhiệm dân sự chấp nhận gia đình các bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại, các bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét; về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 lưỡi dao phát; tịch thu sung quỹ nhà nước xe mô tô BKS 64K7 – 8522 và 130.000 đồng; trả lại xe mô tô BKS 48B1-481.91 cho anh Nguyễn Đức H.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk Glong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Trong các ngày 26/9/2019 và ngày 27/9/2019, tại khu vực Nghĩa Trang thôn 3, xã Đ, các bị cáo Hứa Văn Chung và Lê Minh C đã 02 lần có trộm cắp tài sản. Lần thứ nhất trộm cắp 03 cuộn lưới B40, 01 cuộn dây kẽm và 12 thanh sắt chữ “V” của gia đình ông K'M và gia đình bà H'Jang, trị giá 3.144.000 đồng; Lần thứ hai trộm cắp 02 cuộn lưới B40 của các gia đình ông K'L và gia đình ông K'B, trị giá 2.201.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 02 lần trộm cắp là 5.345.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự: *"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

..."

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo hai lần trộm cắp tài sản nên thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo đồng thời ăn năn hối cải, thiệt hại các bị cáo gây ra là không lớn, tài sản đã được trả lại cho chủ sở hữu; sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điều luật áp dụng và mức hình phạt; trách nhiệm dân sự là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5]. Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Ngọc Q cho Hứa Văn Ch và Lê Minh C, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong

đang giải quyết bằng một vụ án khác. Đối với anh Nguyễn Đăng Ch1 khi mua không biết tài sản do Hứa Văn Ch và Lê Minh C trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm nên không xem xét giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 02 lưỡi dao phát là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; đối với xe mô tô BKS 64K7 – 8522 và 130.000 đồng là công cụ phạm tội và tài sản có được do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước; đối với xe mô tô BKS 48B1-481.91 là của anh Nguyễn Đức H nên trả lại cho anh H.

[8]. Về án phí: Các bị cáo Hứa Văn Ch và Lê Minh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hứa Văn Ch và Lê Minh C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hứa Văn Ch 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07/12/2019.

Xử phạt bị cáo Lê Minh C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/10/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm nên không giải quyết.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 lưỡi dao phát; tịch thu sung quỹ nhà nước đối với xe mô tô BKS 64K7 – 8522 và 130.000 đồng; trả lại cho anh Nguyễn Đức H xe mô tô BKS 48B1-481.91. (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2020 giữa Cơ quan CSĐT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.*)

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hứa Văn Ch và Lê Minh C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được

bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Công an huyện Đ;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đ;
- Chi cục THA.DS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Vũ Văn Tuấn